

Mã đề: 111

Họ, tên thí sinh: Lớp:

Số báo danh:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Nội dung nào sau đây là tiền đề về kinh tế dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX?

- A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa thay thế hoàn toàn quan hệ phong kiến.
- B. Triết học Ánh sáng ra đời, thức tỉnh, dọn đường cho quần chúng đấu tranh.
- C. Giai cấp tư sản và đồng minh có thế lực rất lớn cả về kinh tế và chính trị.
- D. Kinh tế tư bản chủ nghĩa ra đời và phát triển trong lòng chế độ phong kiến.

Câu 2. Các cuộc cách mạng tư sản từ giữa thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX thắng lợi có ý nghĩa quan trọng nào sau đây?

- A. Giải quyết triệt để mọi yêu cầu của nông dân.
- B. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.
- C. Xóa bỏ được tình trạng áp bức trong xã hội.
- D. Đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền.

Câu 3. Thuật ngữ: “chủ nghĩa tư bản hiện đại” dùng để chỉ sự phát triển của chủ nghĩa tư bản trong giai đoạn

- A. trước Chiến tranh thế giới thứ hai.
- B. sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay.
- C. sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến nay.
- D. trước Chiến tranh thế giới thứ nhất.

Câu 4. Sự kiện nào sau đây đánh dấu hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới?

- A. bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua.
- B. bản Hiệp ước Liên bang lần đầu tiên được thông qua.
- C. Thắng lợi trong đấu tranh chống thù trong, giặc ngoài.
- D. Khi hoàn thành quá trình khôi phục và phát triển kinh tế.

Câu 5. Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô đã tạo điều kiện cho sự ra đời của nhà nước dân chủ nhân dân ở các nước

- A. Đông Âu. B. Tây Âu. C. Nam Âu. D. Bắc Âu.

Câu 6. Năm 1949, quốc gia nào sau đây đã lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội?

- A. Trung Quốc. B. Việt Nam. C. Triều Tiên. D. Cu-ba.

Câu 7. Tháng 12-1978, gắn với sự kiện trọng đại nào ở Trung Quốc?

- A. Xây dựng chủ nghĩa xã hội. B. Xây dựng chủ nghĩa tư bản.
- C. Xây dựng dân giàu, nước mạnh. D. Thực hiện cải cách mở cửa.

Câu 8. Từ năm 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây thực hiện chính sách giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa?

- A. Anh B. Bru-nây. C. Liên Xô. D. Mĩ.

Câu 9. Nguyên nhân cơ bản dẫn tới sự khủng hoảng và sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu là do

- A. tiến hành cải tổ muộn, gặp khó khăn khi tiến hành cải tổ.

B. không tiến hành cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại.

C. đường lối lãnh đạo mang tính chủ quan, duy ý chí.

D. sự chống phá của các thế lực thù địch ở trong nước.

Câu 10. Nguyên nhân khách quan dẫn đến sự khủng hoảng và sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu là

A. sự chống phá của các thế lực thù địch. **B.** chưa bắt kịp sự phát triển khoa học – kĩ thuật.

C. thiếu dân chủ và công bằng xã hội. **D.** phạm phải nhiều sai lầm khi cải tổ.

Câu 11. Từ đầu thế kỉ XVI các nước phương Tây xâm nhập vào các nước Đông Nam Á thông qua hoạt động

A. buôn bán. **B.** thể thao. **C.** du lịch. **D.** nhân đạo.

Câu 12. Thực dân phương Tây xâm nhập vào các nước Đông Nam Á thông qua hoạt động

A. chiến tranh xâm lược. **B.** hoạt động thể thao. **C.** quảng bá du lịch. **D.** hỗ trợ nhân đạo.

Câu 13. Quá trình xâm lược của thực dân phương Tây vào khu vực Đông Nam Á diễn ra trong bối cảnh chế độ phong kiến ở Đông Nam Á

A. khủng hoảng, suy thoái. **B.** đang được hình thành.

C. ổn định, phát triển. **D.** sụp đổ hoàn toàn.

Câu 14. Sau cuộc chiến tranh Mỹ - Tây Ban Nha (1898), Phi-lip-pin trở thành thuộc địa của

A. Mỹ. **B.** Tây Ban Nha. **C.** Bồ Đào Nha. **D.** Pháp.

Câu 15. Về mặt chính trị, sau khi hoàn thành xâm lược Đông Nam Á các nước thực dân phương Tây đã thi hành chính sách

A. "chia để trị". **B.** "ngu dân". **C.** "đồng hóa". **D.** "phản phong".

Câu 16. Quốc gia nào sau đây đã mở đầu cho quá trình xâm lược của thực dân phương Tây vào khu vực Đông Nam Á

A. Bồ Đào Nha. **B.** Tây Ban Nha. **C.** Anh. **D.** Pháp.

Câu 17. Đến đầu thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây ở khu vực Đông Nam Á **không** trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây?

A. In-đô-nê-xi-a. **B.** Xiêm. **C.** Ma-lai-xi-a. **D.** Bru-nây.

Câu 18. Về chính trị, sau khi thiết lập nền thống trị ở Đông Nam Á, thực dân phương Tây đã

A. duy trì thế lực phong kiến ở địa phương. **B.** sử dụng giai cấp tư sản làm tay sai.

C. sử dụng chế độ quân chủ lập hiến. **D.** đưa giai cấp vô sản lên nắm quyền.

Câu 19. Các nước Đông Nam Á hải đảo là đối tượng đầu tiên thu hút sự chú ý của thực dân phương Tây vì lí do nào sau đây?

A. Giàu tài nguyên, có nguồn nguyên liệu và hàng hóa phong phú.

B. Là khu vực có dân số đông nhất và đa dạng về văn hóa, ngôn ngữ.

C. Là khu vực có tình trạng chính trị không ổn định do bị chia cắt.

D. Là khu vực có nhiều thương cảng sầm uất nhưng thiếu sự quản lí.

Câu 20. Các nước Đông Nam Á hải đảo là đối tượng đầu tiên thu hút sự chú ý của thực dân phương Tây vì lí do nào sau đây?

A. Là khu vực nằm trên tuyến đường biển huyết mạch Đông - Tây.

B. Là khu vực có dân số đông nhất và đa dạng về văn hóa, ngôn ngữ.

C. Là khu vực có tình trạng chính trị không ổn định do bị chia cắt.

D. Là khu vực có nhiều thương cảng sầm uất nhưng thiếu sự quản lí.

PHẦN II. TRẮC NGHIỆM LỰA CHỌN PHƯƠNG ÁN ĐÚNG – SAI.

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Điểm chung của chính sách thống trị thực dân ở Đông Nam Á là khai thác, vơ vét và bòn rút các quốc gia trong khu vực bằng chính sách thuế khóa đánh vào các tầng lớp nhân dân bản địa, cướp ruộng đất lập đồn điền, bóc lột sức người, khai thác tài nguyên; thông qua khai thác triệt

để sản phẩm nông nghiệp, tiếp tục đầu tư để bóc lột lâu dài trong công nghiệp... Vì vậy, cao su, cà phê, chè, lúa gạo là những sản vật đặc trưng của Đông Nam Á được thực dân phương Tây chú ý khai thác từ sớm”

(Lương Ninh (Chủ biên), *Đông Nam Á: Lịch sử từ nguyên thủy đến ngày nay*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2018, tr.337)

a. Đoạn trích cung cấp thông tin về chính sách khai thác, bóc lột của thực dân phương Tây đối với khu vực Đông Nam Á.

b. Trong công nghiệp, thực dân phương Tây tìm cách vơ vét, bòn rút các nước Đông Nam Á thông qua việc cướp ruộng đất lập đồn điền.

c. Những sản vật được coi là thế mạnh của các nước Đông Nam Á được thực dân phương Tây chú ý đầu tư khai thác sớm để thu lợi nhuận cao.

d. Khai thác tài nguyên thiên nhiên không phải là điểm chung trong chính sách cai trị của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Thế kỉ XVI, các mặt hàng hương liệu như tiêu, gừng, đinh hương, nhục đậu khấu, trầm hương,... của Đông Nam Á có sức hút mạnh mẽ đối với châu Âu. Bồ Đào Nha là cường quốc đầu tiên chinh phục quốc gia Hồi giáo Ma – lacc – ca (năm 1511). Nhanh chóng, người Hà Lan chiếm Ma – lacc – ca từ tay người Bồ Đào Nha (năm 1641), thiết lập thành phố Ba – ta – vi – a thông qua công ty Đông Ấn; Tây Ban Nha bắt đầu thực dân hóa Phi – lip – pin từ năm 1542; công ty Đông Ấn Anh chiếm Xin – ga – po, làm cơ sở thương mại chính của người Anh để cạnh tranh với người Hà Lan”.

(*Sách giáo khoa Lịch sử 11*, Bộ chân trời sáng tạo, tr.30)

a. Đoạn trích phản ánh quá trình xâm nhập của thực dân phương Tây đối với khu vực Đông Nam Á lục địa từ thế kỉ XVI

b. Phi – lip – pin bị thực dân Tây Ban Nha xâm lược từ giữa thế kỉ XVI

c. Quốc gia Hồi giáo Ma – lacc – ca từng là thuộc địa của Bồ Đào Nha và Hà Lan

d. Đông Nam Á là khu vực có nguồn hương liệu phong phú, có giá trị cao nên đã nhanh chóng trở thành đối tượng xâm lược của thực dân phương Tây

PHẦN III. TỰ LUẬN

Câu 1. Trình bày nét chính về sự phát triển của chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX.

Câu 2. Sự sụp đổ mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô đã để lại những bài học gì đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay?

-----HẾT-----

